

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
TP. CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2022/HS-ST
Ngày: 18/11/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT – TP. CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Huỳnh Thị Mỹ Nhung

2/ Bà Thái Ánh Trinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Điều Khắc Khanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Chi - Kiểm sát viên.

Ngày **18** tháng **11** năm **2022** tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2022/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Trần Thanh N**, sinh ngày: 25/12/2000.

ĐKTT: khu vực A, phường B, Q.Thốt Nốt, Cần Thơ. Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Không xác định;

Họ tên mẹ: Trần Thị Mỹ L (chết); Em ruột: Trần Thị Ngọc Z, SN: 2009.

Tiền sự: chưa. Tiền án: 01 lần. Ngày 26/5/2020 bị Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/01/2022.

Bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2022 cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an quận Thốt Nốt. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **Trương Văn H**, sinh ngày: 11/6/1996.

ĐKTT: khu vực A, phường B, Q. Thốt Nốt, Cần Thơ

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;
Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không.

Họ tên cha: Trương Văn T, sinh năm: 1976 (sống); Họ tên mẹ: Cao Thị Bích X, sinh năm: 1975 (sống); Em ruột có 02 người, Lớn – sinh năm: 2000, Nhỏ - sinh năm: 2007; Vợ: Phan Lê Ý M, sinh năm: 1997 (chung sống như vợ chồng); Con: Trương Ngọc L, sinh năm 2015.

Tiền sự: chưa. Tiền án: 01 lần. Ngày 26/5/2020 bị Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/02/2022.

Bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2022 cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an quận Thốt Nốt. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà **Nguyễn Việt T** – sinh năm: 2003 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Q, xã W, huyện E, tỉnh I

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **Nguyễn Thái N1** - sinh năm: 1998 (Vắng mặt)

Địa chỉ: KV A1, phường D, quận G, Tp. Cần Thơ

2/ Bà **Cao Thị Bích X** – sinh năm: 1975 (có mặt)

Địa chỉ: KV A, P. B, quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ

- *Người làm chứng:* Bà **Nguyễn Thị Thu H1**, sinh năm: 2003 (Vắng mặt)

Địa chỉ: khóm F, phường K, Tp. L1, tỉnh I

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 03/8/2022, Trương Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65F1-503.48 chở Trần Thanh N trên tuyến Quốc lộ 91, hướng từ quận Thốt Nốt đến quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ khi đến đoạn gần Nghĩa trang liệt sĩ quận Thốt Nốt thuộc khu vực Tân Thạnh 1, phường Trung Kiên thì N phát hiện Nguyễn Thị Thu H1 đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67K2-034.12 chở Nguyễn Việt T chạy cùng chiều phía trước, T đang cầm điện thoại đặt lên đùi phải, do đang cần tiền tiêu xài nên N rủ H giật lấy điện thoại của T, H đồng ý và điều khiển xe áp sát vào bên phải, N dùng tay trái giật lấy điện thoại rồi tăng ga bỏ chạy về hướng quận Ô Môn. Đến đoạn cây số 28 thuộc phường Tân Hưng, N và H kiểm tra điện thoại vừa giật được là loại Iphone 7 Plus màu hồng, có ốp lưng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, H và N mang điện thoại đến tiệm Thái N1 ở chợ B bán với giá 1.500.000đồng, cả hai chia nhau tiêu xài hết.

Sau khi bị giật tài sản Nguyễn Việt T đến Công an phường Trung Kiên trình báo, đến ngày 04/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thốt Nốt ra Lệnh bắt khẩn cấp đối với Trần Thanh N và Trương Văn H, cả hai đã thừa nhận hành vi phạm tội và giao nộp các tang vật gồm:

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 65F1-503.48;
- 01 cái quần jean ngắn màu trắng đã qua sử dụng;
- 01 cái áo khoát tay dài màu đen đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 216 màu đen đã qua sử dụng;
- 01 áo sơ mi tay dài màu xám đã qua sử dụng;
- 01 cái quần jean dài màu trắng xanh bị rách gối đã qua sử dụng;
- 01 nón bảo hiểm màu trắng đã qua sử dụng;
- 01 đôi dép kẹp màu đen đã qua sử dụng;

Ngày 04/8/2022, anh Nguyễn Thái N1 đã tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu hồng có ốp lưng mà anh đã mua của N.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 44/BKL-HĐĐGTS ngày 07/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND quận Thốt Nốt, kết luận:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu hồng tình trạng đã qua sử dụng, trị giá còn là 4.200.000 đồng.
- 01 (một) ốp lưng điện thoại Iphone 7 Plus đã qua sử dụng đến ngày 03/8/2022, trị giá còn là 40.000 đồng.

Quá trình điều tra, Trương Văn H và Trần Thanh N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với những chứng cứ đã được thu thập.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thốt Nốt đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho Nguyễn Việt T 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu hồng cùng ốp lưng đã qua sử dụng. Bà Cao Thị Bích X (mẹ ruột của Trương Văn H) đã tự nguyện nộp số tiền 750.000 đồng để khắc phục hậu quả cho Trương Văn H.

Tại Cáo trạng số 81/CT- VKSTN ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Trần Thanh N, Trương Văn H về tội “ *Cướp giật tài sản* ” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Các bị cáo hối hận về hành vi đã phạm và xin giảm nhẹ hình phạt sớm về đoàn tụ với gia đình và có điều kiện điều trị bệnh cho bản thân. Riêng bị cáo H xin được nhận lại chiếc xe để trả lại cho mẹ bị cáo làm phương tiện đi lại và xe này do mẹ bị cáo mua chứ không phải của bị cáo.

Người bị hại vắng mặt và có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà X có ý kiến xin được nhận lại chiếc xe để sử dụng, lý do bà chỉ tiền mua xe nhờ bị cáo H đứng tên dùm chứ xe là thuộc sở hữu của bà và bị cáo tự ý lấy xe đi cướp giật tài sản.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm luận tội, phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Thanh N, Trương Văn H phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

1/ Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng: Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Thanh N từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

Áp dụng: Điều 17, Điều 38, điểm b,s khoản 1,2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trương Văn H từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

2/ Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

-Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha biển kiểm soát 65F1 – 503.48 do Trương Văn H đứng tên chủ sở hữu do đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo H 01 cái quần Jean ngắn màu trắng, 01 cái áo khoát tay dài màu đen và trả cho bị cáo N 01 điện thoại di động hiệu Nokia 216 màu đen đã qua sử dụng, 01 áo sơ mi tay dài màu xám, 01 quần Jean dài màu trắng bị rách gối, 01 nón bảo hiểm màu trắng, 01 đôi dép kẹp màu đen đã qua sử dụng do đây là tài sản cá nhân của các bị cáo và không liên quan đến việc phạm tội.

- Buộc bị cáo Trần Thanh N, Trương Văn H phải có trách nhiệm liên đới trả cho ông Nguyễn Thái N1 số tiền 1.500.000đồng. Công nhận bị cáo H nộp số tiền 750.000đồng, các bị cáo còn phải nộp thêm số tiền 750.000đồng trả cho ông N1 là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an quận Thốt Nốt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục

theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người tham gia tố tụng không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] *Về tố tụng*: Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thái N1, người làm chứng vắng mặt. Xét trong điều tra đã thu thập được lời khai của những người này, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai. Do đó, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] *Về hành vi, chứng cứ xác định phạm tội*: Trong điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 03/8/2022 trên tuyến Quốc lộ 91 hướng từ quận Thốt Nốt đến quận Ô Môn tại đoạn đường thuộc khu vực Lân Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, lợi dụng sự sơ hở và mất cảnh giác của bị hại khi quản lý tài sản. Bị cáo Trương Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65F1 – 503.48 chở bị cáo Trần Thanh N đã dùng thủ đoạn nguy hiểm khi điều khiển xe mô tô áp sát vào xe mô tô của bà Nguyễn Thị Thu H1 đang chở bị hại Nguyễn Việt T lưu thông cùng chiều với xe của các bị cáo, sau đó bị cáo N ngồi phía sau đã dùng tay phải giật lấy 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu hồng, có gắn ốp lưng của bị hại T đang cầm để trên đùi phải, rồi nhanh chóng tăng ga chạy tẩu thoát nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Theo kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt kết luận 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu hồng, trị giá 4.240.000đồng. Do đó, hành vi các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

[4] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo*:

Các bị cáo là thanh niên có đầy đủ sức khỏe nhưng không chuyên tâm lao động chân chính để tạo thu nhập nuôi sống bản thân, chỉ vì lòng tham, mong muốn có nhiều tiền một cách nhanh chóng mà không cần phải bỏ ra công sức lao động chính đáng nên các bị cáo đã nảy sinh ý định cướp giật tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài. Tội phạm do bị cáo gây ra không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Khi gây án các bị cáo còn sử dụng xe mô tô làm phương tiện có khả năng gây ra nguy hiểm cho bị hại cũng như nhiều người tham gia giao thông khác. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm để đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo N có một tiền án vào ngày 26/5/2020 bị TAND quận Thốt Nốt xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/01/2022. Bị cáo H có một tiền án ngày 26/5/2020 bị TAND quận Thốt Nốt xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/02/2022, các bị cáo chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án có 02 bị cáo tham gia nhưng không có phân công phân nhiệm cụ thể nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo N là người chủ động rủ rê bị cáo H thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên mức hình phạt của bị cáo cao hơn so với bị cáo H. Bị cáo là trực tiếp điều khiển xe mô tô áp sát bị hại để bị cáo N giật điện thoại và tăng ga bỏ chạy. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng đối với bị cáo H đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại và bản thân bị cáo đang mắc bệnh hiểm nghèo cần thời gian điều trị bệnh nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo tốt sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do hiện nay các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị của đại diện Viện kiểm sát miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thốt Nốt trả lại cho bà Nguyễn Việt T 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu hồng cùng ốp lưng đã qua sử dụng xong, bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 216 màu đen, 01 cái quần jean, 01 cái áo khoát tay dài màu đen đã qua sử dụng của bị cáo H và 01 áo sơ mi tay dài màu xám đã qua sử dụng, 01 cái quần jean dài màu trắng xanh bị rách gối, 01 nón bảo hiểm màu trắng, 01 đôi dép kẹp màu đen đã qua sử dụng của bị cáo N. Do các bị cáo có yêu cầu nhận lại tài sản cá nhân và không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 65F1- 503.48 do bị cáo H đứng tên chủ sở hữu. Bị cáo đã dùng chiếc xe này làm phương tiện để thực hiện hành vi cướp giật tài sản của bị hại nên cần tịch thu sung ngân sách là phù hợp.

Buộc các bị cáo Trần Thanh N và Trương Văn H phải có trách nhiệm liên đới trả cho ông Nguyễn Thái N1 số tiền 1.500.000đồng được khấu trừ số tiền 750.000đồng do bà Cao Thị Bích X (mẹ ruột của Trương Văn H) đã nộp để trả cho

ông N1 nhằm khắc phục hậu quả cho bị cáo H, hiện do Chi cục dân sự quận Thốt Nốt đang quản lý là phù hợp.

[8] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

[9] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo **Trần Thanh N, Trương Văn H** phạm tội “ *Cướp giật tài sản*”.

1/ Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng: Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Thanh N 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ tạm giam, ngày 04/8/2022.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

Áp dụng: Điều 17, Điều 38, điểm b,s khoản 1,2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trương Văn H 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ tạm giam, ngày 04/8/2022.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

2/ Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 màu đỏ đen biển kiểm soát 65F1 – 503.48 do Trương Văn H đứng tên chủ sở hữu.

- Trả lại cho bị cáo H 01 cái quần Jean ngắn màu trắng, 01 cái áo khoát tay dài màu đen.

- Trả cho bị cáo N 01 điện thoại di động hiệu Nokia 216 màu đen đã qua sử dụng, 01 áo sơ mi tay dài màu xám, 01 quần Jean dài màu trắng bị rách gối, 01 nón bảo hiểm màu trắng, 01 đôi dép kẹp màu đen đã qua sử dụng.

- Buộc các bị cáo Trần Thanh N, Trương Văn H phải có trách nhiệm liên đới trả cho ông Nguyễn Thái N1 số tiền 1.500.000đồng nhưng khấu trừ số tiền 750.000đồng gia đình bị cáo H đã nộp khắc phục hậu quả. Các bị cáo còn phải nộp thêm số tiền 750.000đồng để trả cho ông N1. Ông N1 được nhận số tiền 750.000đồng do Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt đang quản lý.

(Các tài sản nêu trên thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng giữa người giao Cơ quan cảnh sát điều tra thuộc Công an quận Thốt Nốt với người nhận Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt lập ngày 28/10/2022 và Biên lai thu tiền số 0004238 ngày 28/10/2022.)

3/ *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo Trần Thanh N, Trương Văn H phải nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

4/ *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

5/ *Về quyền và nghĩa vụ thi hành án:* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Công an quận Thốt Nốt;
- Cơ quan THA quận Thốt Nốt;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Bá Lộc